

NEWSLETTER

Weekly
Edition

From APRIL 07th, 2025

To APRIL 11st 2025

New Legislative Documents
And Proposals



www.sblaw.vn



Table of Contents

01

Các Văn Bản
Ban Hành Trong Tuần
*Legislative Documents Issued
During the Week*

Đầu tư 01
Invest

Doanh nghiệp 03
Enterprise

Y tế 05
Health

Thuế - Phí - Lệ phí 08
Taxes - Fees - Charges

Hành chính 11
Administration

Thương mại 14
Commerces

16

Các Văn Bản
Có Hiệu Lực Trong Tuần
*Legislative Documents Take
Effect During The Week*

Thuế - Phí - Lệ phí 16
Taxes - Fees - Charges

Kỹ thuật số 16
Digital

Tư pháp 17
Judicial

Giao thông vận tải 17
Transportation

18

Dự Thảo Luật Và
Các Thông Tin Liên Quan
*Legislative Proposals
And Related Information*

Phòng cháy chữa cháy 18
Fire protection

Bảo hiểm 22
Insurance

#1

**Nghị định 85/2025/NĐ-CP hướng dẫn
Luật Đầu tư công 2024.*****Decree No. 85/2025/ND-CP providing guidelines for the
implementation of the Law on Public Investment 2024.***

Ngày 08/04/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 85/2025/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư công 2024.

On April 8, 2025, the Government promulgated Decree No. 85/2025/ND-CP providing guidelines for the implementation of the Law on Public Investment 2024.

Theo đó, hồ sơ và nội dung thẩm định chương trình đầu tư công được quy định như sau:

Accordingly, the dossier and contents of the appraisal of public investment programs are stipulated as follows:

- Hồ sơ thẩm định chương trình đầu tư công

- Dossier for appraisal of public investment programs:

+ Tờ trình thẩm định chương trình đầu tư công, bao gồm: sự cần thiết đầu tư chương trình; mục tiêu và những nội dung chủ yếu của báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình; kiến nghị cấp có thẩm quyền quyết định chương trình đầu tư công;

+ A submission for appraisal of the public investment program, which includes: the necessity of investing in the program; objectives and main contents of the feasibility study report of the program; proposal for competent authorities to decide on the public investment program;

+ Báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư công 2024;

+ The feasibility study report of the program as prescribed in Clause 1, Article 47 of the Law on Public Investment 2024;

+ Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

+ Other relevant documents (if any).

Cơ quan trình thẩm định gửi Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan chủ trì thẩm định hồ sơ thẩm định bằng hình thức điện tử, trừ hồ sơ, tài liệu chứa bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Nội dung thẩm định chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình đầu tư công bao gồm:

+ Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định;

+ Sự phù hợp của chương trình với chủ trương đầu tư chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình quy định tại khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư công 2024;

+ Sự phù hợp với nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định; sự phù hợp giữa tổng vốn đầu tư của chương trình với kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; cơ cấu các nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác; khả năng thu hồi vốn và trả nợ trong trường hợp sử dụng vốn vay.

- Trong quá trình thẩm định chương trình đầu tư công với những nội dung quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Đầu tư công 2024, Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan chủ trì thẩm định rà soát, đối chiếu với các quy định trong quyết định chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Nghị định 85/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

The submitting agency shall send the appraisal dossier to the Appraisal Council or the agency in charge of appraisal in electronic form, except for dossiers and documents containing state secrets as prescribed by the law on protection of state secrets.

- Contents of appraisal of national target programs and public investment programs include:

+ Compliance with legal regulations in the dossier submitted for appraisal;

+ Consistency of the program with the investment policy already approved by the competent authority;

+ Contents of the feasibility study report of the program as specified in Clause 1, Article 47 of the Law on Public Investment 2024;

+ Conformity with funding sources and the capacity to balance capital as appraised by the competent authority; compatibility between the total investment capital of the program and the medium-term and annual public investment plans; structure of funding sources from the central budget, local budgets, and other lawful sources; recoverability and debt repayment capacity in case of using loan capital.

- During the process of appraising public investment programs with the contents specified in Clause 2, Article 21 of the Law on Public Investment 2024, the Appraisal Council or the agency in charge of appraisal shall review and compare with the provisions in the approved investment policy decision by the competent authority.

Decree No. 85/2025/ND-CP takes effect from the date of signing.

DOANH NGHIỆP
ENTERPRISE[Link](#)

#1

Quyết định 733/QĐ-TTg năm 2025 đổi tên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thành Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam***Decision No. 733/QĐ-TTg on renaming the Vietnam Oil and Gas Group to the Vietnam National Industry - Energy Group.***

Ngày 09/04/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 733/QĐ-TTg năm 2025 đổi tên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thành Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.

Theo điều 1 của Quyết định, Thủ tướng chính phủ đồng ý đổi tên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam theo đề xuất của Tập đoàn, cụ thể như sau:

1. Tên gọi đầy đủ: Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.

Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

2. Tên giao dịch: Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.

3. Tên giao dịch quốc tế: Vietnam National Industry - Energy Group.

4. Tên gọi tắt: PETROVIETNAM, viết tắt là PVN.

Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và

On April 9, 2025, the Prime Minister issued Decision No. 733/QĐ-TTg on renaming the Vietnam Oil and Gas Group to the Vietnam National Industry - Energy Group.

According to Article 1 of the Decision, the Prime Minister approved the renaming of the Vietnam Oil and Gas Group as proposed by the Group, specifically as follows:

1. Full official name: Vietnam National Industry - Energy Group Enterprise type: One-member limited liability company

2. Trading name: Vietnam National Industry - Energy Group

3. International trading name: Vietnam National Industry - Energy Group

4. Abbreviated name: PETROVIETNAM, abbreviated as PVN

The Vietnam National Industry - Energy Group

trách nhiệm của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam theo quy định tại Luật Dầu khí năm 2022 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; các Hiệp định, văn bản, thỏa thuận và Hợp đồng đã ký kết với các bên có liên quan theo quy định của pháp luật.

Quyết định 733/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành

shall inherit all rights, obligations, and responsibilities of the Vietnam Oil and Gas Group in accordance with the Law on Petroleum 2022 and other relevant legal documents; as well as agreements, documents, memoranda, and contracts signed with relevant parties in compliance with applicable laws.

Decision No. 733/QĐ-TTg takes effect from the date of signing.

Y TẾ
HEALTH[Link](#)

#1

Quyết định 1201/QĐ-BYT năm 2025 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế

Decision No. 1201/QĐ-BYT announcing the amended and supplemented administrative procedures in the field of preventive medicine under the management competence of the Ministry of Health.

Ngày 09/04/2025, Bộ Y Tế ban hành Quyết định số 1201/QĐ-BYT công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

Công bố kèm theo Quyết định này 31 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế theo quy định tại Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.

Bãi bỏ một số thủ tục hành chính và toàn bộ thủ

On April 9, 2025, the Ministry of Health issued Decision No. 1201/QĐ-BYT announcing the amended and supplemented administrative procedures in the field of preventive medicine under the management competence of the Ministry of Health.

This Decision promulgates 31 amended and supplemented administrative procedures in the field of preventive medicine under the jurisdiction of the Ministry of Health, in accordance with the provisions of Decree No. 42/2025/ND-CP dated February 27, 2025, of the Government on the functions, tasks, powers, and organizational structure of the Ministry of Health.

At the same time, the Decision annuls a number of

tục hành chính ban hành tại các Quyết định:

a) 13 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế có số thứ tự từ 01 đến 13 tại Mục A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

b) 01 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế có số thứ tự 01 tại Mục A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

c) 01 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế có số thứ tự AI tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 6145/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ về lĩnh vực Quản lý Môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ;

d) Toàn bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế ban hành kèm theo Quyết định số 4757/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản quy phạm

administrative procedures, including:

a) 13 administrative procedures under the jurisdiction of the Ministry of Health listed from No. 01 to No. 13 in Section A, Appendix issued with Decision No. 3613/QĐ-BYT dated November 30, 2024, on the announcement of amended and supplemented administrative procedures in the field of preventive medicine, as prescribed in Decree No. 129/2024/ND-CP dated October 10, 2024, of the Government;

b) 01 administrative procedure, listed as No. 01 in Section A, Appendix issued with Decision No. 3614/QĐ-BYT dated November 30, 2024, regarding the announcement of amended and supplemented administrative procedures in preventive medicine, as provided in Circular No. 20/2024/TT-BYT dated October 14, 2024, issued by the Minister of Health;

c) 01 administrative procedure, listed as No. AI in the Appendix of Decision No. 6145/QĐ-BYT dated December 31, 2019, concerning the publication of amended/supplemented/replaced/abolished procedures in the field of environmental health management, pursuant to Decree No. 140/2018/ND-CP dated October 8, 2018, of the Government;

d) All administrative procedures under the jurisdiction of the Ministry of Health promulgated together with Decision No. 4757/QĐ-BYT dated December 29, 2023, concerning the amended and supplemented administrative procedures in preventive medicine, as stipulated in Circular No. 17/2023/TT-BYT dated September 25, 2023, on amendments, supplements, and annulments of

pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

đ) 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế có số thứ tự từ 01 đến 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

e) Toàn bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế ban hành kèm theo Quyết định số 4457/QĐ-BYT ngày 08/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Quyết định số 24/2023/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

g) 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế có số thứ tự từ 01 đến 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 433/QĐ-BYT ngày 31/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bãi bỏ trong lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

legal normative documents on food safety;

đ) 05 administrative procedures listed from No. 01 to No. 05 in the Appendix issued with Decision No. 3555/QĐ-BYT dated November 25, 2024, regarding newly promulgated, replaced, and abolished procedures in the field of preventive medicine under Decree No. 141/2024/ND-CP dated October 28, 2024, detailing certain provisions of the Law on Prevention and Control of HIV/AIDS;

e) All administrative procedures issued with Decision No. 4457/QĐ-BYT dated December 8, 2023, related to newly promulgated and abolished procedures in the field of preventive medicine under Decision No. 24/2023/QĐ-TTg dated September 22, 2023, of the Prime Minister;

g) 05 administrative procedures listed from No. 01 to No. 05 in the Appendix of Decision No. 433/QĐ-BYT dated January 31, 2019, concerning newly promulgated/amended/supplemented/replaced/abolished administrative procedures in the field of preventive medicine under the management of the Ministry of Health.

This Decision shall take effect from March 1, 2025.

THUẾ - PHÍ - LỆ PHÍ

[Link](#)

TAXES - FEES- CHARGES

#1

Chính phủ quyết định giảm 30% tiền thuê đất

The Government decides to reduce land rent by 30%

Ngày 11/4/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 87/2025/NĐ-CP Quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024.

On April 11, 2025, the Government issued Decree No. 87/2025/ND-CP Stipulating the Reduction of Land Rent for the Year 2024.

Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024***30% Reduction in Land Rent Payable for 2024***

Theo đó, mức giảm tiền thuê đất như sau:

Accordingly, the reduction in land rent is as follows:

- Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người sử dụng đất quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định 87/2025/NĐ-CP .

- A 30% reduction in the land rent payable for the year 2024 for land users specified in Clause 1, Article 2 of Decree No. 87/2025/ND-CP.

- Mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 87/2025/NĐ-CP này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 theo quy định của pháp luật. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp (nếu có).

- The land rent reduction level specified in Clause 1, Article 3 of this Decree No. 87/2025/ND-CP is calculated on the land rent payable for the year 2024 in accordance with the law. No reduction shall be applied to outstanding land rent from years preceding 2024 and late payment interest (if any).

Trường hợp người sử dụng đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền

In cases where land users are currently enjoying

bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 87/2025/NĐ-CP được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật.

Đối tượng áp dụng giảm tiền thuê đất

- Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai 2024 đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đang có hiệu lực trong năm 2024 dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm.

Trường hợp trong năm 2024, người sử dụng đất chưa hoàn thành thủ tục pháp lý về đất đai nhưng đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định 87/2025/NĐ-CP đã hoàn thiện thủ tục pháp lý về đất đai (có Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm) thì thuộc đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định 87/2025/NĐ-CP.

Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người sử dụng đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hoặc hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người sử dụng đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

land rent reductions according to regulations or/and are deducting compensation for site clearance according to the law on land rent, the land rent reduction level specified in Clause 1, Article 3 of Decree No. 87/2025/ND-CP shall be calculated on the land rent payable (if any) after the reduction or/and deduction in accordance with the law.

Subjects Eligible for Land Rent Reduction

- Land users as specified in Article 4 of the Land Law 2024 who are directly leased land by the State under Land Lease Decisions or Land Lease Contracts or Land Use Right Certificates, Ownership Certificates of Assets Attached to Land issued by competent state agencies that are valid in 2024 in the form of annual land rent payment.

In cases where, in 2024, land users have not completed legal procedures related to land but have completed such procedures by the time of submitting the application for land rent reduction as prescribed in Decree No. 87/2025/ND-CP (having a Land Lease Decision or Land Lease Contract or Land Use Right Certificate, Ownership Certificate of Assets Attached to Land in the form of annual land rent payment), they shall be eligible for land rent reduction as prescribed in Decree No. 87/2025/ND-CP.

This regulation applies to both cases where land users are not eligible for land rent exemption or reduction or have expired their land rent exemption or reduction period, and cases where land users are currently enjoying land rent reductions according to the law on land and other relevant laws.

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ giảm tiền thuê đất; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

- *Competent agencies for settling land rent reduction applications; other relevant agencies, organizations, and individuals.*

This Decree takes effect from the date of its signing

#1

Bộ Xây dựng cam kết bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết***The Ministry of Construction Commits to Abolishing at Least 30% of Unnecessary Business Conditions***

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, Bộ Xây dựng vừa có Quyết định số 383/QĐ-BXD ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025.

Cụ thể, cắt giảm, đơn giản hóa ngay thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC.

Bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ; 100% TTHC được thực hiện

On April 11, 2025, the Ministry of Construction issued Decision No. 383/QĐ-BXD promulgating the Plan for Implementing the Government's Resolution No. 66/NQ-CP on the Program for Reducing and Simplifying Administrative Procedures Related to Production and Business Activities in 2025.

Specifically, the plan aims for immediate reduction and simplification of administrative procedures (APs) related to production and business activities, ensuring the abolition of at least 30% of unnecessary investment and business conditions; a reduction of at least 30% in the processing time of APs, and a 30% decrease in AP compliance costs.

Ensuring the Abolition of at Least 30% of Unnecessary Business Conditions 100% of APs related to enterprises will be conducted online, seamlessly, smoothly, efficiently, ensuring transparency, and minimizing paperwork; 100%

không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

Hoàn thành việc thực thi 100% phương án về phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

Tại kế hoạch, Bộ Xây dựng yêu cầu Văn phòng Bộ, các Vụ, Cục thuộc Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin xác định việc thực hiện kế hoạch là nhiệm vụ trọng tâm năm 2025; chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và đạt được mục tiêu của kế hoạch.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện kế hoạch; Gửi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh để lấy ý kiến Bộ Tài chính, bộ, cơ quan, địa phương liên quan và Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

of APs will be processed regardless of administrative boundaries within the provincial level.

The full implementation of 100% of the decentralization plans for AP resolution, as approved in the Prime Minister's Decision No. 1015/QĐ-TTg dated August 30, 2022, will be completed.

100% of internal APs among state administrative agencies and within each state administrative agency will be reviewed, reduced, and simplified in terms of procedures, processing time, implementation costs, and will be amended and improved to align with streamlining and restructuring the apparatus, while ensuring smooth and efficient operation.

In the plan, the Ministry of Construction requires its Office, Departments, Agencies, and the Center for Information Technology to consider the implementation of this plan as a key task for 2025; to proactively deploy tasks and solutions on schedule, ensuring quality and achieving the plan's objectives.

Heads of agencies and units are accountable to the Minister for the results of the plan's implementation; to submit plans for reducing and simplifying APs related to production and business activities for the opinions of the Ministry of Finance, relevant ministries, agencies, localities, and the Prime Minister's Advisory Council for Administrative Procedure Reform before submitting them to the Prime Minister for approval.

Các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định, TTHC tại các văn bản quy phạm pháp luật áp dụng hình thức một văn bản sửa đổi nhiều văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Định kỳ tháng, quý, năm, các đơn vị báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp, tham mưu cho Bộ trưởng gửi Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 26/3/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 66/NQ-CP về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2025 – 2026. Mục tiêu năm 2025 là bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

Nghị quyết 66/NQ-CP và kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thể hiện rõ quyết tâm của Nhà nước trong việc cắt giảm thủ tục rườm rà, tạo dựng môi trường đầu tư minh bạch, thuận lợi.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Agencies and units are to proactively propose amendments, supplements, or abolitions within their authority, or submit to competent authorities for amendment, supplementation, or abolition of regulations and APs in legal normative documents, applying the form of a single document amending multiple documents according to shortened procedures as stipulated in the laws on construction and the promulgation of legal normative documents to implement the plan for reducing and simplifying APs related to production and business activities.

On a monthly, quarterly, and annual basis, units are to report on the progress and results of assigned tasks to the Ministry's Office for compilation and advice to the Minister for submission to the Government Office for aggregation and reporting to the Government and the Prime Minister.

On March 26, 2025, the Government issued Resolution No. 66/NQ-CP on the program for reducing and simplifying administrative procedures related to production and business activities for the period 2025 – 2026. The target for 2025 is to ensure the abolition of at least 30% of unnecessary investment and business conditions; to reduce the processing time of administrative procedures by at least 30%, and to reduce administrative procedure compliance costs by 30%.

Resolution No. 66/NQ-CP and the Ministry of Construction's action plan clearly demonstrate the State's determination to cut cumbersome procedures and create a transparent and favorable investment environment.

This Decision takes effect from the date of its signing

THƯƠNG MẠI
COMMERCE[Link](#)

#1

Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện cho nhà máy điện mặt trời***The Ministry of Industry and Trade approves the electricity generation tariff framework for solar power plants***

Bộ Công Thương vừa ban hành Quyết định số 988/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 về phê duyệt khung giá phát điện áp dụng cho loại hình nhà máy điện mặt trời.

Theo đó, khung giá phát điện năm 2025 áp dụng cho loại hình nhà máy điện mặt trời quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Thông tư số 09/2025/TT-BCT ngày 1/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện.

Ngoài ra, các thông số của hệ thống lưu trữ điện (hệ thống pin tích trữ) sử dụng tính toán mức giá tối đa của khung giá phát điện loại hình nhà máy

he Ministry of Industry and Trade (MOIT) has just issued Decision No. 988/QĐ-BCT dated April 10, 2025, approving the electricity generation tariff framework applicable to solar power plants.

Accordingly, the 2025 electricity generation tariff framework applicable to the type of solar power plant specified in Point a, Clause 2, Article 1 of Circular No. 09/2025/TT-BCT dated February 1, 2025, of the Minister of MOIT, which regulates the dossiers, order, procedures, methods for determining and approving the electricity generation tariff framework; and regulates the dossiers, order, and procedures for developing and approving the electricity import tariff framework.

In addition, the parameters of the electricity storage system (battery storage system) used to calculate the maximum price of the electricity

điện mặt trời có hệ thống pin tích trữ như sau:

- Công suất: Tối thiểu 10% công suất của nhà máy điện mặt trời.
- Thời gian lưu trữ/xả: 2 giờ.
- Tỷ trọng sản lượng điện sạc: 5% sản lượng nhà máy điện mặt trời

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

generation tariff framework for solar power plants with battery storage systems are as follows:

- *Capacity: Minimum 10% of the solar power plant's capacity.*
- *Storage/Discharge time: 2 hours.*
- *Proportion of charged electricity output: 5% of the solar power plant's output.*

This Decision takes effect from the date of its signing.

STT No	Số hiệu văn bản <i>Document title Issuance</i>	Ngày ban hành <i>Date of issuance</i>	Ngày có hiệu lực <i>Effective date</i>
THUẾ - PHÍ - LỆ PHÍ / TAXES - FEES- CHARGES			
1	Thông tư 13/2025/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dịch vụ duy trì hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số. <i>Circular No. 13/2025/TT-BTC providing for rates, collection, payment, management and use of fees for Online Certificate Status Protocol maintenance.</i> Link	19/03/2025 <i>19 Mar 2025</i>	10/04/2025 <i>10 Apr 2025</i>

KÝ THUẬT SỐ / DIGITAL

1	Nghị định số 23/2025/NĐ-CP về quy định chữ ký điện tử và dịch vụ tin hải. <i>Decree No. 23/2025/ND-CP on Digital Signatures and Trust Services.</i> Link	21/02/2025 <i>21 Feb 2025</i>	10/04/2025 <i>10 Apr 2025</i>
---	---	---	---

TƯ PHÁP / JUDICIAL

1	Thông tư 01/2025/TT-BTP sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của bộ trưởng bộ tư pháp về việc quản lý văn phòng con nuôi nước ngoài tại việt nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của bộ trưởng bộ tư pháp. <i>Circular No. 01/2025/TT-BTP amending and supplementing a number of articles of Circular No. 21/2011/TT-BTP dated November 21, 2011 of the Minister of Justice on the management of foreign adoption agency offices in Vietnam, as amended and supplemented by Circular No. 11/2021/TT-BTP dated December 28, 2021 of the Minister of Justice.</i> Link	21/02/2025 21 Feb 2025	08/04/2025 08 Apr 2025
---	---	--------------------------------------	--------------------------------------

GIAO THÔNG VẬN TẢI / TRANSPORTATION

1	Nghị định số 34/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực hàng hải. <i>Decree No. 34/2025/ND-CP Amending some articles of Decrees in the maritime sector.</i> Link	25/02/2025 25 Feb 2025	10/04/2025 10 Apr 2025
---	--	--------------------------------------	--------------------------------------

PHÒNG CHÁY - CHỮA CHÁY

[Link](#)

FIRE PROTECTION

#1

Dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy (Dự thảo 3)***Draft Decree on Sanctioning of Administrative Violations in the Field of Fire Prevention and Fighting (Draft 3)***

Bộ Công an xây dựng Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

The Ministry of Public Security is currently drafting a Decree on Administrative Penalties in the Field of Fire Prevention and Fighting, and Rescue and Salvage Operations.

Dự thảo Nghị định gồm 04 chương, 41 điều, quy định cụ thể về hành vi vi phạm hành chính, hình thức và mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Đồng thời, Dự thảo cũng xác định thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt và mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh có liên quan.

*The Draft Decree comprises **04 chapters and 41 articles**, providing detailed regulations on administrative violations, forms and levels of penalties, and remedial measures applicable to each specific act of violation within the fields of fire prevention and fighting, and rescue and salvage operations. It also specifies the competence for making written records, the authority to impose sanctions, and the specific monetary fines applicable to relevant positions and titles.*

Phạm vi điều chỉnh và nguyên tắc áp dụng

Dự thảo Nghị định chỉ điều chỉnh các hành vi vi phạm hành chính xảy ra trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Đối với các

Scope of Regulation and Principles of Application

The Draft Decree regulates only administrative violations occurring in the field of fire prevention and fighting, and rescue and salvage operations.

hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước khác có liên quan nhưng không được quy định tại Nghị định này, sẽ áp dụng theo quy định tại các nghị định tương ứng về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đó.

Trường hợp một hành vi vi phạm đồng thời được quy định tại Nghị định này và các nghị định khác, việc xử phạt sẽ ưu tiên áp dụng theo quy định tại Nghị định này.

Hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả

Dự thảo quy định hai hình thức xử phạt chính đối với cá nhân, tổ chức vi phạm gồm:

- (i) Cảnh cáo;
- (ii) Phạt tiền.

Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cá nhân, tổ chức có thể bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung như tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm.

Ngoài ra, để khắc phục hậu quả vi phạm, Dự thảo đưa ra 17 biện pháp cụ thể, bao gồm nhưng không giới hạn ở các yêu cầu như:

- Khôi phục tình trạng ban đầu;
- Lắp đặt, duy trì hệ thống thiết bị phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đúng quy định;
- Di dời hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ;

For violations arising in other areas of state management that are related but not regulated under this Decree, the provisions of relevant decrees on administrative sanctions in those respective fields shall apply.

In cases where an act of violation is concurrently governed by this Decree and other decrees, the provisions of this Decree shall take precedence.

Forms of Sanctions and Remedial Measures

The Draft Decree prescribes two primary forms of sanctions for individuals and organizations committing violations:

- (i) Warning;*
- (ii) Monetary fine.*

Depending on the nature and severity of the violation, violators may also be subject to supplementary sanctions, such as confiscation of violating items or means.

*To remedy the consequences of violations, the Draft sets forth **17 specific remedial measures**, including but not limited to:*

- Restoration of original conditions;*
- Installation and maintenance of fire prevention, firefighting, and rescue systems in accordance with regulations;*
- Relocation of fire or explosion hazardous goods;*

- Nộp lại hoặc thu hồi giấy phép liên quan đến PCCC, CNCH;
- Tháo dỡ vật liệu dễ cháy;
- Trang bị phương tiện PCCC, CNCH cho các đội cơ sở và chuyên ngành;
- Cập nhật dữ liệu về PCCC, CNCH và duy trì kết nối hệ thống báo cháy.

Quy định về mức phạt tiền tối đa

Dự thảo Nghị định quy định mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ như sau:

1. Đối với cá nhân: tối đa 50.000.000 đồng.
2. Đối với tổ chức: tối đa 100.000.000 đồng.
3. Hộ gia đình và hộ kinh doanh cá thể đăng ký theo quy định bị xử phạt như đối với cá nhân.
4. Mức phạt cụ thể đối với hành vi vi phạm hành chính của cá nhân được quy định tại Chương II. Trường hợp tổ chức có hành vi tương tự, mức phạt sẽ gấp đôi mức áp dụng đối với cá nhân.

Thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính

Dự thảo quy định rõ các đối tượng có thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính bao gồm:

- *Submission or revocation of fire prevention and rescue-related permits;*
- *Removal of flammable materials;*
- *Provision of firefighting and rescue equipment for local and specialized response teams;*
- *Updating of fire prevention and rescue data and maintaining connectivity with fire alarm systems.*

Maximum Monetary Penalty Levels

The Draft Decree stipulates the maximum fines in the field of fire prevention and fighting, and rescue and salvage operations as follows:

- *For individuals: up to VND 50,000,000;*
- *For organizations: up to VND 100,000,000.*

Households and individual business households registered under regulations shall be sanctioned as individuals.

*Specific penalty levels for administrative violations committed by individuals are provided in **Chapter II**. In cases where organizations commit similar violations, the fines shall be **doubled** compared to those applied to individuals.*

Competence for Record-Making and Imposition of Administrative Penalties

The Draft clearly defines the entities authorized to make written records and impose administrative sanctions, including: –

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp;
- Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân;
- Bộ đội Biên phòng, Kiểm lâm, Kiểm ngư;
- Thanh tra, công chức chuyên môn về xây dựng, đăng kiểm;
- Công chức, viên chức thuộc UBND các cấp được giao nhiệm vụ kiểm tra PCCC, CNCH;
- Thanh tra viên thuộc các cơ quan thanh tra chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ thanh tra độc lập hoặc theo đoàn.

- Chairpersons of People's Committees at all levels;*
- *Officers and soldiers of the People's Public Security;*
 - *Border Guards, Forest Protection Officers, Fisheries Surveillance Officers;*
 - *Inspectors and specialized civil servants in construction, registration inspection;*
 - *Civil servants and public employees under the People's Committees assigned to inspect fire prevention and rescue;*
 - *Inspectors under specialized inspection agencies performing independent or team-based inspections.*

#1

**Dự thảo Nghị định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực
bảo hiểm xã hội (Dự thảo 1)*****Draft Decree on Electronic Transactions in the Field of
Social Insurance (Draft 1)***

Bộ Nội vụ đang chủ trì xây dựng Dự thảo Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

Dự thảo Nghị định gồm 05 chương, 46 điều, tập trung điều chỉnh các hoạt động giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội (BHXH) và việc xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (CSDLQG về bảo hiểm).

Nội dung chính của Dự thảo bao gồm:

1. Quy định chung

Dự thảo quy định cụ thể về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, các nguyên tắc thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH cũng như trong việc xây dựng và vận hành CSDLQG về bảo hiểm. Đồng thời, Dự thảo nêu rõ các hành vi bị nghiêm cấm

The Ministry of Home Affairs is currently leading the development of a Draft Decree on electronic transactions in the field of social insurance and the National Database on Insurance.

The Draft Decree consists of 05 chapters and 46 articles, focusing on regulating electronic transaction activities in the field of social insurance (SI), as well as the development, management, exploitation, and use of the National Database on Insurance.

Main contents of the Draft Decree include:

1. General Provisions

The Draft specifically provides for the scope of regulation, subjects of application, definitions of terms, and principles for carrying out electronic transactions in the field of SI, as well as for the development and operation of the National Database on Insurance. At the

và điều kiện, phương thức thực hiện giao dịch điện tử. Việc lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trong giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH (I-VAN) cũng được quy định cụ thể tại chương này.

2. Chuyển đổi từ hồ sơ giấy sang giao dịch điện tử

Một điểm đáng chú ý trong Dự thảo là đề xuất điều chỉnh, cắt giảm và đơn giản hóa thành phần hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực BHXH, nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số từ phương thức giao dịch bằng bản giấy sang hình thức điện tử. Nội dung này được xây dựng trên cơ sở khoản 4 Điều 26 của Luật BHXH, theo hướng:

(i) Trường hợp thông tin phục vụ thực hiện chính sách BHXH đã được tích hợp trên tài khoản định danh điện tử mức độ 2 (VNeID) của cá nhân và đã liên kết với sổ BHXH điện tử, thì người tham gia BHXH không phải xuất trình lại các giấy tờ bản giấy để đối chiếu, chứng minh.

(ii) Đối với các thành phần hồ sơ đã được số hóa hoặc đã được chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định, cơ quan BHXH không được yêu cầu người dân hoặc doanh nghiệp cung cấp lại khi thực hiện thủ tục hành chính.

same time, the Draft sets out prohibited acts, and stipulates conditions and methods for implementing electronic transactions. The selection of value-added service providers for electronic transactions in the field of SI (I-VAN) is also provided for in this chapter.

2. Transition from Paper-based Dossiers to Electronic Transactions

A notable highlight of the Draft is the proposal to amend, streamline, and simplify dossier components and administrative procedures in the field of SI, aiming to promote digital transformation from paper-based transactions to electronic formats. This content is developed based on Clause 4, Article 26 of the Law on Social Insurance, in the direction of:

(i) In cases where information serving the implementation of social insurance policies has been integrated into the individual's level-2 electronic identification account (VNeID) and linked with the electronic social insurance book, SI participants shall not be required to present paper documents for verification or proof purposes.

(ii) For dossier components that have been digitized or shared from national databases or sectoral databases in accordance with regulations, the SI authority shall not require individuals or enterprises to re-submit such information when carrying out administrative procedures.



SB LAW



Hanoi Head Office

3rd floor, Kinh Do Building, 292 Tay Son,
Trung Liet ward, Dong Da district, Hanoi

Ho Chi Minh City Office

6Flr, PDD Building, No.162 Pasteur Str,
Ben Nghe Ward, District 1, HCMC.



www.sblaw.vn



info@sblaw.vn



+ 84 906 17 17 18

